

Bản án số: 126/2024/HS-ST
Ngày 27 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Cao Kim Hoàn
2. Bà Mai Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 116/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2024 đối với các bị cáo:

- Họ và tên: **Phạm Mạnh H** - Sinh ngày 15/10/1970 tại **thành phố L, tỉnh Lào Cai**.

Nơi cư trú: **Tổ G, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai**

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Phạm Đình T** - Sinh năm 1941 (Đã chết) và bà **Nguyễn Thị N** - Sinh năm 1943; Vợ là **Trần Thị Hồng V** - Sinh năm 1976 (Đã ly hôn năm 2015); Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2009; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo là đối tượng thường xuyên sử dụng chất ma túy. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 115/2017/HSST ngày 18/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai đã xử phạt bị cáo **Phạm Mạnh H** 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Tính đến thời điểm phạm tội bị cáo đã được xóa án tích. Ngoài ra bị cáo **Phạm Mạnh H** đã 03 lần bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy vào các năm 2011, năm 2013 và năm 2016. Đến nay **Phạm Mạnh H** đã chấp hành xong các quyết định trên. Tính đến thời điểm phạm tội bị cáo đã được xóa tiền sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/5/2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L. “Có mặt”.

- Họ và tên: **Vũ Văn T1** - Sinh ngày 11/7/1981 tại thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: **Thôn S, xã C, thành phố L, tỉnh Lào Cai.**

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Vũ Văn Đ** - Sinh năm 1954 và bà **Phạm Thị S** - Sinh năm 1956; Vợ là **Lương Thị H1** - Sinh năm 1991 (đã ly hôn năm 2021); Bị cáo có 01 con sinh năm 2009; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo là đối tượng thường xuyên sử dụng chất ma túy. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2005/HSST ngày 02/8/2005 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai đã xử phạt bị cáo **Vũ Văn T1** 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999. Tính đến thời điểm phạm tội bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/5/2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L. “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 21/5/2024, **Phạm Mạnh H** đang ở nhà tại địa chỉ số nhà B, đường V, tổ G, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai thì nảy sinh ý định mua ma túy loại Heroine về bán kiếm lời. **Phạm Mạnh H** một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24K4-3092 đi từ nhà đến khu vực đầu cầu K để tìm mua ma túy. Khi đi vào đường T, thuộc tổ B, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai (cách khu vực ngã 5 đầu cầu K khoảng 50m, đoạn đường tiếp giáp với Trung tâm Đ1) **Phạm Mạnh H** mua được 01 gói ma túy Heroine có đặc điểm bên ngoài là lớp giấy của một người nam giới (không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) đang đứng một mình ở ven đường, với giá 600.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, **Phạm Mạnh H** mang về nhà rồi cất giấu gói ma túy vừa mua được ở trong túi áo khoác bên phải trên giá treo quần áo tại phòng ngủ của **Phạm Mạnh H**.

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 23/5/2024, **Vũ Văn T1** đang ở nhà tại tổ I, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai thì nảy sinh ý định mua ma túy về mục đích để sử dụng cho bản thân. **Vũ Văn T1** sử dụng điện thoại có số thuê bao 0955.384.176 gọi đến số điện thoại 0828.989.304 của **Phạm Mạnh H** để đặt vấn đề mua ma túy. **Phạm Mạnh H** nói là có ma túy nhưng không có nhà, hẹn **Vũ Văn T1** khoảng 11 giờ 00 phút sẽ về. Sau đó, **Vũ Văn T1** đi bộ đến khu vực Đèn Đ2 thuộc tổ I, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai để ngồi uống nước ở quán nước ven đường. Đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, **Vũ Văn T1** tiếp tục gọi điện cho **Phạm Mạnh H** để đặt vấn đề mua 200.000 đồng ma túy loại Heroine. **Phạm Mạnh H** đồng ý bán và hẹn **Vũ Văn T1** đến khu vực sân bóng C thuộc phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai để giao dịch mua bán ma túy. Sau khi gọi điện thoại cho **Phạm**

Mạnh H để mua ma túy, do không có phương tiện đi lại, Vũ Văn T1 đã mượn 01 chiếc xe mô tô của một người đàn ông tên S1 (không rõ tuổi, địa chỉ, cụ thể, chỉ biết nhà ở gần chợ C1, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai) để đi từ khu vực Đền Đ2 thuộc tổ I, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai đến khu vực đã hẹn với Phạm Mạnh H.

Sau khi đồng ý bán ma túy cho Vũ Mạnh T2, Phạm Mạnh H lấy gói ma túy loại Heroine đã mua được trước đó, dùng móng tay chia một phần ma túy ra, gói phần ma túy này lại bằng hai lớp giấy và cầm gói giấy chứa ma túy vừa chia được ở tay trái, rồi một mình điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 24K4-3092 rời khỏi nhà. Phạm Mạnh H gọi điện cho Vũ Văn T1 báo đến khu vực đường T, tổ E, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai để giao dịch mua bán ma túy. Khi Vũ Văn T1 đến khu vực trên thì thấy Phạm Mạnh H đang điều khiển xe mô tô đi chậm, Vũ Văn T1 điều khiển xe mô tô đi từ đằng sau tiến lên đi song song với xe của Phạm Mạnh H (Vũ Văn T1 đi phía bên ngoài). Tại đây, Vũ Văn T1 đưa 200.000 đồng đã cầm sẵn trong lòng bàn tay trái cho Phạm Mạnh H, Phạm Mạnh H đưa lại cho Vũ Văn T1 01 gói giấy bằng tay trái là gói ma túy loại Heroine. Sau khi mua bán ma túy xong, Phạm Mạnh H điều khiển xe mô tô đi về nhà, còn Vũ Văn T1 cất gói ma túy vừa mua được vào túi quần phía sau bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về khu vực Đền Đ2 để trả xe cho người nam giới tên S1 và đi bộ về nhà.

Đến khoảng 11 giờ 25 phút ngày 23/5/2024 khi Vũ Văn T1 đang đứng trước cửa nhà tại tổ I, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an thành phố L yêu cầu kiểm tra. Tại đây, Vũ Văn T1 khai báo tên, tuổi, địa chỉ và khai nhận bản thân đang cất giấu ma túy trên người. Tổ công tác đã mời bà Bùi Kim C - Sinh năm 1964, trú tại tổ I, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai làm người chứng kiến. Trước sự có mặt của người chứng kiến, Vũ Văn T1 tự giác lấy từ túi quần phía sau bên trái đang mặc ra giao nộp 01 gói giấy màu trắng, mở kiểm tra bên trong có 01 lớp giấy màu xanh, bên trong cùng chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Vũ Văn T1 khai nhận đây là gói ma túy loại Heroine vừa mua được từ Phạm Mạnh H, mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng thu giữ theo quy định. Ngoài ra, còn tạm giữ của Vũ Văn T1 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, số Imei 1: 866269041112370, bên trong gắn 01 thẻ sim có số thuê bao 0855.384.176, điện thoại đã qua sử dụng.

Đến khoảng 12 giờ 00 phút ngày 23/5/2024, Cơ quan điều tra triệu tập Phạm Mạnh H đến Trụ sở Công an phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai để làm việc. Quá trình làm việc, Phạm Mạnh H khai nhận: Vào ngày 23/5/2024 Phạm Mạnh H đã bán cho Vũ Văn T1 01 gói ma túy loại Heroine với giá 200.000 đồng mục đích để kiếm lời. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Mạnh H tại số nhà B, đường V, tổ G, phường P, thành

phố L, tỉnh Lào Cai. Quá trình khám xét thu giữ 01 gói giấy, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục **Phạm Mạnh H** khai nhận là ma túy loại Heroine; 01 xe mô tô màu sơn đỏ, dán nhãn Wave α , vỏ phươg tiện bị vỡ, hoen gỉ, biển kiểm soát 24K4-3092, số khung: 10313020, số máy: 10313116, xe đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số Imei1: 864156043967699, bên trong gắn 02 thẻ sim, gắn thẻ sim 1 số thuê bao 0352.084.570, thẻ sim 2 số thuê bao 0828.989.304, điện thoại đã qua sử dụng.

Ngày 23/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố L** đã ra Quyết định số 863/QĐ-ĐCSMT trưng cầu giám định về ma túy và gửi số vật chứng đã thu giữ khi bắt quả tang **Vũ Văn T1** tại **tổ I, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai** để giám định. Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định lập ngày 23/5/2024 xác định niêm phong vật chứng còn nguyên vẹn, đúng quy định. Xác định khối lượng, trích mẫu giám định, hoàn trả lại Cơ quan trưng cầu như sau: 01 gói, từ ngoài vào trong của gói lần lượt là: lớp giấy màu trắng, lớp giấy màu xanh, trong cùng chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Khối lượng của chất bột khô, màu trắng, vón cục trong gói này là: 0,197 gam. Tiến hành nghiền mịn đồng nhất mẫu, sau đó trích 0,029 gam từ 0,197 gam chất bột khô, màu trắng. Còn lại sau trích mẫu giám định 0,168 gam chất bột khô, màu trắng. Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định cùng toàn bộ niêm phong, túi gói cũ được tái niêm phong và hoàn trả cơ quan trưng cầu.

Tại bản Kết luận giám định về ma túy số 215 ngày 29/5/2024 của **Phòng K Công an tỉnh L**, kết luận: 0,197 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (**H**).

Ngày 23/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố L** ra Quyết định số 864/QĐ-ĐCSMT trưng cầu giám định về ma túy và gửi số vật chứng đã thu giữ khi khám xét nơi ở của **Phạm Mạnh H** tại **số nhà B, đường V, tổ G, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai** để giám định. Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định lập ngày 23/5/2024 xác định niêm phong vật chứng còn nguyên vẹn, đúng quy định. Xác định khối lượng, trích mẫu giám định, hoàn trả lại Cơ quan trưng cầu như sau: 01 gói được gói ngoài bằng giấy, bên trong gói chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Khối lượng của chất bột khô, màu trắng, vón cục trong gói này là: 1,114 gam. Tiến hành nghiền mịn đồng nhất mẫu, sau đó trích 0,170 gam từ 1,114 gam chất bột khô, màu trắng. Còn lại sau trích mẫu giám định 0,944 gam chất bột khô, màu trắng. Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định cùng toàn bộ niêm phong, túi gói cũ được tái niêm phong và hoàn trả cơ quan trưng cầu.

Tại bản Kết luận giám định số 216/KL-GĐMT ngày 29/5/2024 của **Phòng K Công an tỉnh L**, kết luận: 1,114 (một phẩy một trăm mười bốn) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (**H**).

Cáo trạng số 114/CT-VKS ngày 29/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo **Vũ Văn T1** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo **Phạm Mạnh H** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo **Vũ Văn T1** và bị cáo **Phạm Mạnh H** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo **Vũ Văn T1** và bị cáo **Phạm Mạnh H** về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo **Vũ Văn T1** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo **Vũ Văn T1** với mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo **Phạm Mạnh H** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo **Phạm Mạnh H** với mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,168 gam ma túy Heroine cùng toàn bộ niêm phong túi gói cũ được tái niêm phong bằng bì thư in sẵn của **Phòng K Công an tỉnh L**. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi dòng chữ: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang **Vũ Văn T1** ngày 23/5/2024 tại **tổ I, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai**” và 0,944 gam ma túy Heroine cùng toàn bộ niêm phong túi gói cũ được tái niêm phong bằng bì thư in sẵn của **Phòng K Công an tỉnh L**. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi dòng chữ: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của **Phạm Mạnh H** ngày 23/5/2024 tại **số nhà B, đường V, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai**”.

Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số Imei1: 866269041112370, bên trong gắn 01 thẻ sim, điện thoại đã qua sử dụng của **Vũ Văn T1** và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số Imei1: 864156043967699, bên trong gắn 02 thẻ sim, điện thoại đã qua sử dụng của **Phạm Mạnh H**.

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô màu sơn đỏ, dán nhãn Wave α , vỏ phương tiện bị vỡ, hoen gỉ, biển kiểm soát 24K4-3092, số khung: 10313020, số máy: 10313116, xe đã qua sử dụng của **Phạm Mạnh H**.

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước của bị cáo **Phạm Mạnh H** số tiền 200.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, tang vật thu giữ và kết luận giám định. Bị cáo Vũ Văn T1 và Phạm Mạnh H là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết xã hội và pháp luật, nhận thức được Tàng trữ trái phép chất ma túy và Mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vào ngày 23/5/2024, tại khu vực đường T thuộc tổ E, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai bị cáo Phạm Mạnh H đã có hành vi bán 0,197 gam ma túy Heroine cho bị cáo Vũ Văn T1 với giá 200.000 đồng. Khi bị cáo Vũ Văn T1 đang cất giấu số ma túy trên mục đích để sử dụng và đi đến khu vực tổ I, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng. Theo kết luận giám định của Phòng K Công an tỉnh L, số ma túy thu giữ của bị cáo Vũ Văn T1 có tổng khối lượng là 0,197 gam chất ma túy Heroine, số ma túy thu giữ khi khám xét nơi ở của Phạm Mạnh H có tổng khối lượng là 1,114 gam chất ma túy Heroine. Do đó Vũ Văn T1 phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng ma túy là 0,197 gam Heroine, Phạm Mạnh H phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng ma túy là 1,311 gam Heroine. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đã truy tố bị cáo Vũ Văn T1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, truy tố bị cáo Phạm Mạnh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về nhân thân của các bị cáo: Các bị cáo đều có nhân thân xấu, đều là đối tượng thường xuyên sử dụng chất ma túy. Đối với bị cáo Vũ Văn T1: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2005/HSST ngày 02/8/2005 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai đã xử phạt bị cáo Vũ Văn T1 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999. Tính đến thời điểm phạm tội bị cáo đã được xóa án tích; Đối với bị cáo Phạm Mạnh H: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 115/2017/HSST ngày 18/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai đã xử phạt bị cáo Phạm Mạnh H 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Tính đến thời điểm phạm tội bị cáo đã được xóa án tích. Ngoài ra bị cáo Phạm Mạnh H đã 03 lần bị áp dụng biện

pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy, vào các năm 2011, năm 2013 và năm 2016. **Phạm Mạnh H** đã chấp hành xong các quyết định trên. Tính đến thời điểm phạm tội bị cáo đã được xóa tiền sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình; bị cáo **Phạm Mạnh H** có bố đẻ là ông **Phạm Đình T** được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì và mẹ đẻ là bà **Nguyễn Thị N** được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba vì vậy cần xem xét cho bị cáo **Vũ Văn T1** được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo **Phạm Mạnh H** được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đã xác định các bị cáo không có việc làm ổn định, là đối tượng nghiện ma túy nên không có tài sản và thu nhập gì. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với số ma túy 0,168 gam ma túy Heroine cùng toàn bộ niêm phong túi gói cũ được tái niêm phong bằng bì thư in sẵn của **Phòng K Công an tỉnh L**. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi dòng chữ: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang **Vũ Văn T1** ngày 23/5/2024 tại **tổ I, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai**” và 0,944 gam ma túy Heroine cùng toàn bộ niêm phong túi gói cũ được tái niêm phong bằng bì thư in sẵn của **Phòng K Công an tỉnh L**. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi dòng chữ: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của **Phạm Mạnh H** ngày 23/5/2024 tại **số nhà B, đường V, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai**”.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, số Imei1: 866269041112370, bên trong gắn 01 thẻ sim, điện thoại đã qua sử dụng tạm giữ của **Vũ Văn T1** và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số Imei1: 864156043967699, bên trong gắn 02 thẻ sim, điện thoại đã qua sử dụng tạm giữ của **Phạm Mạnh H** là điện thoại các bị cáo sử dụng liên lạc trao đổi mua bán ma túy nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô màu sơn đỏ, dán nhãn Wave α , vỏ phương tiện bị vỡ, hoen gỉ, biển kiểm soát 24K4-3092, số khung: 10313020, số máy: 10313116, xe đã qua sử dụng tạm giữ của **Phạm Mạnh H** quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản của **Phạm Mạnh H**. Bị cáo đã sử dụng để đi mua ma túy do đó cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền **ngân hàng N1** 200.000 đồng tạm giữ của **Phạm Mạnh H** là tiền bị cáo bán ma túy cho **Vũ Văn T1** có được nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về các vấn đề khác liên quan trong vụ án:

Đối với người nam giới (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) đã bán ma túy cho **Phạm Mạnh H** vào ngày 21/5/2024 ở đầu **đường T, thuộc tổ B, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai**. Ngoài lời khai của **Phạm Mạnh H** không có tài liệu nào khác để chứng minh. Do vậy, không đủ căn cứ xử lý.

Đối với người nam giới tên **S1** (không rõ tuổi, địa chỉ cụ thể) là người đã cho **Vũ Văn T1** mượn xe mô tô để đi mua ma túy. Quá trình điều tra, **Vũ Văn T1** khai khi mượn xe không nói với người nam giới này mục đích dùng xe để đi mua ma túy, ngoài lời khai của **Vũ Văn T1** không có tài liệu nào khác để chứng minh. Do vậy, không đủ căn cứ xử lý.

[8] Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo **Vũ Văn T1** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo **Vũ Văn T1** 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/5/2024.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo **Phạm Mạnh H** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo **Phạm Mạnh H** 02 (Hai) năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/5/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,168 gam ma túy Heroine cùng toàn bộ niêm phong túi gói cũ được tái niêm phong bằng bì thư in sẵn của **Phòng K Công an tỉnh L**. Trên một

mặt của bì niêm phong có ghi dòng chữ: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang **Vũ Văn T1** ngày 23/5/2024 tại **tổ I, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai**” và 0,944 gam ma túy Heroine cùng toàn bộ niêm phong túi gói cũ được tái niêm phong bằng bì thư sin sẵn của **Phòng K Công an tỉnh L**. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi dòng chữ: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của **Phạm Mạnh H** ngày 23/5/2024 tại **số nhà B, đường V, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai**”.

Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số Imei1: 866269041112370, bên trong gắn 01 thẻ sim, điện thoại đã qua sử dụng của **Vũ Văn T1** và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số Imei1: 864156043967699, bên trong gắn 02 thẻ sim, điện thoại đã qua sử dụng của **Phạm Mạnh H**.

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô màu sơn đỏ, dán nhãn Wave α , vỏ phươg tiện bị vỡ, hoen gỉ, biển kiểm soát 24K4-3092, số khung: 10313020, số máy: 10313116, xe đã qua sử dụng của **Phạm Mạnh H**.

(Vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 9 năm 2024 giữa **Công an thành phố L** và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai).

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước của bị cáo **Phạm Mạnh H** số tiền 200.000 đồng.

(Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 14 tháng 8 năm 2024 vào tài khoản số 3949.0.9049863 của **Công an thành phố L**).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo **Vũ Văn T1** và **Phạm Mạnh H** mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh; VKSND tỉnh;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSNDTPLC; CATPLC;
- Chi cục THADSTPLC;
- Cơ quan THAHSCATP;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Phạm Thu Trang**